

# AN GIANG VẬN DỤNG BÀI HỌC SÁNG TẠO CỦA CHỦ TỊCH TÔN ĐỨC THẮNG TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI

NGUYỄN HOÀNG VIỆT \*

*Chủ tịch Tôn Đức Thắng, người con yêu quý của An Giang, một vùng đất giàu truyền thống cách mạng. Bác là một trong những người công nhân đầu tiên, người chiến sỹ cộng sản, lãnh tụ xuất sắc của Đảng và dân tộc. Di sản vô giá mà Bác Tôn để lại cho chúng ta là sự sáng tạo, tinh thần cách mạng tiên công, không ngại khó khăn gian khổ, phấn đấu vươn lên hoàn thành mọi trọng trách. Tự hào về Bác, Đảng bộ và nhân dân An Giang đang quyết tâm thực hiện tốt những lời chỉ dạy của Bác, vững bước đưa sự nghiệp đổi mới đến thắng lợi.*

**H**ON 20 năm đổi mới, Đảng bộ và nhân dân An Giang đã kế thừa, phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo của Bác Tôn, phấn đấu đưa nền kinh tế chuyển mạnh theo cơ chế thị trường, từng bước mở rộng quan hệ kinh tế với các nước trong khu vực và trên thế giới. Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm giai đoạn 1986 - 2006 là 11,7%, năm 2007 đạt 13,73%. GDP bình quân đầu người tăng từ 125 USD năm 1990 lên 521 USD năm 2005, và 740 USD năm 2007, đứng thứ 5 trong các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng hai khu vực công nghiệp và dịch vụ, trong đó dịch vụ tăng mạnh từ 31,6% giai đoạn 1986 - 1990 lên 52,4% vào năm 2007, khu vực nông nghiệp giảm từ 59,4% giai đoạn 1986 - 1990 xuống còn 35,47% năm 2007. Kinh tế cửa khẩu bước đầu tạo mối giao lưu

kinh tế giữa các tỉnh trong vùng và các nước ASEAN.

Thành tựu nói trên xuất phát từ những định hướng chiến lược sau đây:

## Chủ động chuyển đổi sang kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế

Nhận thức được tính tất yếu khách quan của quá trình chuyển đổi nền kinh tế, An Giang đã chủ động từ bỏ cơ chế kế hoạch hóa tập trung, chuyển sang kinh tế thị trường. Giai đoạn 1990 - 2000, nền kinh tế phát triển với nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, thực hiện mở rộng quan hệ kinh tế với bên ngoài. Giai đoạn

\* Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy An Giang

2001 - 2007, với nhiều quyết sách có tầm chiến lược, An Giang lấy nhiệm vụ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường trong, ngoài nước làm giải pháp đột phá. Nhờ nhận thức và chủ động khai thác các lợi thế, nguồn nội lực được phát huy, ngoại lực được quan tâm đúng mức, kinh tế tăng trưởng, phát triển trong mối quan hệ tác động với việc mở rộng thị trường, tăng cường quan hệ kinh tế với các nước trong khu vực và thế giới.

### **Tiềm năng, thế mạnh của nông nghiệp được khai thác có hiệu quả**

Là một tỉnh nông nghiệp trọng điểm của cả nước, An Giang đặc biệt chú trọng đầu tư khai thác lợi thế của nông nghiệp. Khởi đầu là chính sách nông nghiệp, nông dân và nông thôn, trong đó nông nghiệp được xác định là nền tảng, là mặt trận hàng đầu, nông dân là chủ thể của quá trình đổi mới, và nông thôn là địa bàn chiến lược. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V (1991 - 1995) chủ trương "Hướng tập trung đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện cả chiều rộng và chiều sâu, gắn với công nghiệp bảo quản, chế biến". Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI xác định "Tập trung khai thác, sử dụng tốt các nguồn lực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng..., trọng yếu là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn". Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) nông nghiệp, nông thôn An Giang thời kỳ 2001 - 2010, nhấn mạnh "Xây dựng một nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, hiệu quả và bền vững, có năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh trên cơ sở ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến... khẳng định được vị trí của một số sản phẩm chủ yếu trên thị trường trong nước và thế giới". Năm 2004, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành "Chiến lược phát triển nông thôn An Giang đến năm 2020" với ba nhiệm vụ then chốt: tri thức hóa nông dân, hợp tác hóa sản

xuất, CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn. Từ chính sách đến chiến lược "Ba hóa" là quá trình nhận thức đúng về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn An Giang trong quá trình đổi mới và hội nhập. Chính sách nông nghiệp, nông dân và nông thôn cùng với "Chiến lược phát triển thị trường - Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh An Giang đến năm 2020" đã tạo thành "Hai chân" vững chắc trong quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, đồng thời là cơ sở bảo đảm thực hiện quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch lao động, tổ chức lại sản xuất nông - công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn một tỉnh nông nghiệp. Đó là quá trình thực hiện đồng thời các giải pháp, trong đó "Tri thức hóa nông dân là nền tảng, tiền đề; công tác thị trường là khâu đột phá; tổ chức sản xuất phù hợp là then chốt, quyết định cho sự vận hành hợp quy luật của nền kinh tế". Kết quả là nông, lâm, ngư nghiệp được phát triển ổn định theo chiều sâu; cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng đa dạng hóa, tăng tỷ trọng chăn nuôi và thủy sản, giảm tỷ trọng trồng trọt; các sản phẩm chủ lực phát triển mạnh, trình độ sản xuất được nâng lên. Cây lúa, con cá nước ngọt trở thành mặt hàng chủ lực của tỉnh, có giá trị và sản lượng đứng đầu cả nước. Diện tích trồng lúa chất lượng cao tăng nhanh trong giai đoạn 2001 - 2005 và chiếm trên 90% diện tích gieo trồng, diện tích rau màu tăng đáp ứng yêu cầu chế biến xuất khẩu. Thủy sản phát triển nhanh, diện tích nuôi cá tra, nuôi tôm tăng mạnh trong những năm từ 2001 đến nay; sản lượng năm 2007 đạt 263 ngàn tấn. Nhiều mô hình sản xuất hiệu quả được nhân rộng, nhất là mô hình "3 giảm 3 tăng"; xã hội hóa công tác nhân giống; khai thác lợi thế mùa nước nổi; việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp ngày càng mạnh mẽ; giá trị trên một đơn vị diện tích tăng liên tục, trình độ sản xuất của nông dân tiến bộ hơn, trở thành chủ thể của nền nông nghiệp hướng ngoại.

## **Nền kinh tế phát triển với nhiều thành phần, trong đó kinh tế nhà nước phấn đấu giữ vững vai trò chủ đạo**

Doanh nghiệp nhà nước được sắp xếp, củng cố, nâng chất lượng đủ sức đảm nhận những vị trí, khâu then chốt của nền kinh tế. Kinh tế tập thể với hai hình thức là tổ hợp tác và hợp tác xã tăng nhanh về số lượng và mở rộng lĩnh vực hoạt động, đáp ứng yêu cầu dịch vụ cho phát triển của kinh tế hộ nông dân, xã viên. Kinh tế trang trại hình thành, tăng nhanh về số lượng, quy mô, tham gia tích cực vào việc làm tăng giá trị sử dụng đất. Kinh tế hợp tác xã và kinh tế trang trại là hai hình thức tổ chức sản xuất được chú trọng, hỗ trợ phát triển, trở thành những đơn vị kinh tế chủ yếu, cơ bản để đưa nền kinh tế và nông dân tham gia hội nhập. Kinh tế tư nhân được khuyến khích phát triển với nhiều hình thức, quy mô, đóng vai trò to lớn trong phát triển kinh tế, tạo ra nhiều sản phẩm, thương hiệu có giá trị, mở rộng thị trường trong, ngoài nước. Đến nay, nhiều doanh nghiệp nhà nước và tư nhân đến thực hiện sản xuất, kinh doanh các mặt hàng chủ lực, các sản phẩm có lợi thế, các sản phẩm truyền thống, phát triển thành những đơn vị kinh tế chủ lực trong cạnh tranh, mở rộng thị trường ra các nước trong khu vực và thế giới, có vai trò to lớn trong việc thúc đẩy phát triển sản xuất. Để giữ vững nhịp độ tăng trưởng, những năm qua An Giang đặc biệt chú trọng:

### **- Tăng cường đổi mới công nghệ**

Là tỉnh khởi xướng, đi đầu trong thực hiện khuyến nông, các giống lúa chất lượng, có giá trị xuất khẩu cao được đưa vào sản xuất trên diện rộng; kỹ thuật, công nghệ canh tác mới như biện pháp phòng trừ sâu bệnh, dinh dưỡng tổng hợp, "3 giảm 3 tăng" được áp dụng phổ biến. Chương trình "nạc hóa đàn heo"; "sin hóa đàn bò"... đạt kết quả cao. Chương trình khuyến nông đã tác động thúc đẩy công nghiệp, tiểu, thủ công nghiệp phát triển với

nhiều ngành nghề. Cùng với quá trình phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghệ chế biến nông sản cũng được đầu tư phát triển đúng mức. Các cơ sở xay xát, lau bóng gạo không ngừng đổi mới công nghệ và tăng công suất, nhờ vậy lượng gạo chế biến xuất khẩu hiện tăng 64 lần so với năm 1985; chế biến thủy sản đông lạnh phát triển vượt bậc, năng lực chế biến toàn tỉnh đạt trên 300.000 tấn năm 2007; với trình độ công nghệ hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc tế như ISO, HACCP, chứng nhận HALAL, các doanh nghiệp không ngừng đầu tư nâng cao công suất, đa dạng hóa với gần 70 mặt hàng thủy sản, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong, ngoài nước. Công nghiệp chế biến rau quả xuất khẩu mới hình thành từ năm 1993, nhưng đến nay đã đạt sản lượng 7.000tấn/năm với các sản phẩm rất đa dạng, như đậu nành, rau, bắp non, đậu bắp, khóm, nấm rơm, hạt điều nhân.... Ngành dệt may tạo ra những sản phẩm như hàng may mặc, giày thể thao, thêu rua..., được xuất khẩu sang thị trường châu Âu, châu Úc, Mỹ, Nhật Bản...

*- Dịch vụ phát triển, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, phục vụ xuất khẩu và nâng cao đời sống dân cư*

Xuất khẩu tăng mạnh, tổng kim ngạch xuất khẩu năm 1988 đạt 15 triệu USD, năm 2005 tăng lên 329 triệu USD, năm 2007 đạt 540 triệu USD, với các mặt hàng như gạo, thủy sản, rau quả đông lạnh, may mặc, giày thể thao, thêu rua, hàng thủ công mỹ nghệ. Cơ cấu xuất khẩu bắt đầu chuyển đổi nhanh trong giai đoạn 2001 - 2007. Mặt hàng chủ lực như gạo, thủy sản giảm còn 87%, các mặt hàng rau quả đông lạnh, may mặc... tăng, chiếm 13% trong tổng kim ngạch xuất khẩu. Hàng hóa xuất khẩu của An Giang đến nay có mặt ở 85 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó xuất khẩu sang thị trường châu Á chiếm 60%, châu Âu 14%, châu Mỹ 14%, còn lại là thị trường châu Úc, châu Phi. Chương trình xúc tiến thương mại được đẩy mạnh và thực hiện khá thành công. Du lịch với lượng du khách ngày càng tăng, đến 2005

có 3,8 triệu lượt người đến An Giang. Khu kinh tế cửa khẩu Vĩnh Xương, Tịnh Biên và Khánh Bình mới hình thành từ năm 2001, đến nay với nhiều chính sách ưu đãi của tỉnh đã từng bước phát triển, lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu không ngừng gia tăng, tạo được mối giao lưu kinh tế giữa các tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long với Cam-pu-chia, Thái Lan cũng như một số nước ASEAN, nhờ đó tạo bước đột phá trong thúc đẩy kinh tế của tỉnh phát triển.

- *Kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật từng bước được hoàn chỉnh*, giao thông đường bộ, cảng, hệ thống đô thị, chợ được nâng cấp, mở rộng, bưu chính viễn thông, ngân hàng, bảo hiểm phát triển. Hệ thống kênh mương, đê bao chống và thoát lũ phát huy tốt hiệu quả, góp phần hạn chế những thiệt hại và khai thác có hiệu quả lợi thế mùa nước nổi.

### **Kinh tế phát triển làm tiền đề phát triển văn hóa, xã hội, củng cố hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh**

Văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ được đổi mới, góp phần tích cực vào phát triển con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm cho người lao động, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng khởi sắc. Nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân được củng cố, chủ quyền quốc gia được giữ vững, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, luôn giữ mối quan hệ hữu nghị hợp tác với chính quyền và nhân dân Cam-pu-chia, các huyện giáp biên, giữ vững ổn định chính trị - xã hội khu vực biên giới.

Tỉnh ủy đã có những định hướng, chủ trương đúng đắn, kịp thời, phù hợp với từng bước đổi mới, phát triển. Công tác xây dựng Đảng được coi trọng và thực sự giữ vai trò then chốt. Chất lượng đảng viên, tổ chức cơ sở đảng từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới sự lãnh đạo của Đảng và trở thành hạt nhân của hệ thống

chính trị. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp được nâng lên trên cơ sở đổi mới phương thức và hoạt động của hội đồng nhân dân, bộ máy hành pháp và tư pháp, cải cách hành chính được đẩy mạnh; năng lực, phẩm chất và hiệu quả của đội ngũ cán bộ công chức được nâng cao. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng nhân dân có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, khơi dậy được sức mạnh của quần chúng nhân dân. Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tính chủ động, sáng tạo trong Đảng bộ và nhân dân được phát huy trong điều kiện mới.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, An Giang cũng gặp không ít những khó khăn, thách thức tác động trực tiếp đến quá trình phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay. Đó là:

*Kinh tế phát triển nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố mất ổn định*, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch lao động chậm. Nhiều chỉ tiêu kinh tế còn dưới mức bình quân chung cả nước. Trình độ công nghệ còn lạc hậu so với các nước trong khu vực. Chênh lệch về trình độ là trở ngại lớn trong hội nhập.

*Số lượng ngành hàng tham gia thị trường thế giới còn ít*, gạo và thủy sản chiếm tỷ trọng lớn, sức cạnh tranh của sản phẩm chưa cao, do thiếu ổn định về khả năng cung cấp và chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; thiếu những thương hiệu mạnh, sản phẩm riêng mang tính đặc thù. Việc tham gia vào thị trường cạnh tranh toàn cầu, với nhiều biến động, bất trắc, khó lường là những khó khăn đối với các ngành hàng của tỉnh khi phạm vi và mức độ hội nhập ngày càng sâu rộng.

*Trình độ tổ chức sản xuất chưa theo kịp yêu cầu cạnh tranh trong hội nhập kinh tế quốc tế*. Trình độ, năng lực của hợp tác xã, kinh tế trang trại còn thấp, số lượng doanh nghiệp đủ sức tham gia thị trường thế giới và cạnh tranh quốc tế không nhiều. Sự hiểu biết về hội nhập, luật pháp quốc tế, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp của đội ngũ thương nhân còn nhiều hạn chế. Liên kết, hợp tác trong sản xuất kinh

doanh giữa doanh nghiệp với nông dân, hợp tác xã còn lỏng lẻo, chưa phổ biến, chưa có sự gắn kết giữa các khâu sản xuất - chế biến - tiêu thụ trong việc bảo đảm chất lượng và tăng giá trị của sản phẩm; nguồn cung thiếu ổn định, thiếu liên kết giữa các doanh nghiệp trong tỉnh, với các tỉnh của khu vực đồng bằng sông Cửu Long, giữa trong và ngoài nước nên tỉnh chưa có những bạn hàng, đối tác chiến lược lâu dài. Với trình độ của doanh nghiệp và trình độ tổ chức như hiện nay sẽ có nhiều bất lợi khi tham gia cùng một "sân chơi" và "chơi theo cùng một luật" với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường cả trong, ngoài nước.

Môi trường đầu tư chưa thật hấp dẫn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều yếu kém, hệ thống giao thông, kho tàng, bến bãi, nhà máy chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của những vùng chuyên canh tập trung. Các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, biên giới của tỉnh đã được xây dựng nhưng triển khai chậm, chưa đủ điều kiện để thu hút mạnh các nhà đầu tư trong, ngoài nước. Trình độ dân trí thấp, số lượng lao động qua đào tạo nghề ít, chất lượng đào tạo hạn chế. Thị trường chưa phát triển đồng bộ, năng lực quản lý nhà nước trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn nhiều bất cập. Sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư chưa cao trong điều kiện cạnh tranh về thu hút đầu tư ngày càng gay gắt, đòi hỏi cần phải có sự cải thiện môi trường đầu tư hơn nữa.

Để phát triển bền vững, văn hóa phải trở thành nền tảng tinh thần của xã hội. Trong thực tiễn, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được nâng lên, nhưng tệ nạn xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp. Đồng thời phải thường xuyên đối phó với âm mưu gây mất ổn định chính trị - xã hội của các thế lực thù địch, các phần tử cực đoan. An ninh kinh tế là một vấn đề không thể xem thường và có những diễn biến phức tạp nếu như chúng ta không có những biện pháp phòng ngừa tích cực, chủ động.

Trong quá trình hội nhập, An Giang tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Nhưng hoạt động của hệ thống chính trị các cấp còn nhiều bất cập, trong đó, hoạt động của bộ máy nhà nước ở một số cơ quan hành chính, chính quyền, đoàn thể các cấp và năng lực phẩm chất của một bộ phận cán bộ công chức, lãnh đạo, quản lý còn có hạn chế, thiếu tính chuyên nghiệp, chưa bắt kịp với yêu cầu của thực tiễn đổi mới và hội nhập quốc tế. Chất lượng hiệu quả công tác cải cách hành chính trên nhiều lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu, giảm lòng tin của các nhà đầu tư. Vai trò hạt nhân lãnh đạo của một bộ phận tổ chức cơ sở đảng chưa phát huy tốt, sức chiến đấu còn yếu, nhận thức về hội nhập còn giản đơn, chung chung và chưa theo kịp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội hiện nay.

Để đạt mục tiêu sớm ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao trình độ, năng lực của nền kinh tế, mở rộng quan hệ kinh tế với các nước, phát triển thị trường trong và ngoài nước, tham gia tích cực, có hiệu quả vào phân công lao động quốc tế, Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ VIII đã xác định: "Sử dụng tốt các nguồn lực, phấn đấu tăng trưởng kinh tế ở nhịp độ cao, bền vững. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng cường năng lực cạnh tranh. Từng bước xây dựng An Giang trở thành một trong những cửa ngõ giao thương quan trọng của vùng đồng bằng sông Cửu Long hướng ra thị trường khu vực và quốc tế". Thực tiễn cho thấy, để thực hiện thành công và có hiệu quả mục tiêu đề ra, bản thân nền kinh tế phải phát triển mạnh lên, đồng thời phải nhận thức được xu thế và khẳng định mũi đột phá - chủ động trong từng bước đi, khẩn trương, táo bạo nhưng không chủ quan, nóng vội; tìm ra những giải pháp phù hợp, phát huy tiềm năng sáng tạo, lòng tin, sự nhiệt tình của quần chúng nhân dân. □